

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 10-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lưu Thị Nguyệt

Ông Hoàng Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Mai Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Chính T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2000 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khố phố 6A thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lương Thanh H, sinh năm 1971; con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1972; anh chị em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bằng bản án số 03/2021/HS-ST về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn từ ngày 15/01/2021 đến nay (Trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy). Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Lý Thị M. Vắng mặt.
2. Anh Đinh Văn T. Vắng mặt.
3. Anh Dương Công Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 02 giờ 10 phút ngày 15/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Chinh T tại phòng trọ số 43 phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, thu giữ dưới gối ngủ của T: 01 khẩu súng tự chế dạng côn quay và 05 viên đạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 89/KLGD-PC09 ngày 18/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- “Một khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15cm gửi giám định là súng ổ quay tự chế, bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm. Hiện tại khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng (theo Điểm a, Khoản 1, Điều 1, Luật số 50/2019/QH14 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 25/11/2019)

- Một viên đạn màu nâu, dài 3,5cm gửi giám định là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 25mm.

- Bốn viên đạn màu vàng, mỗi viên dài 2,5cm gửi giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15mm, không phải đạn quân dụng.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã chuyển tin báo kiến nghị khởi tố và hồ sơ đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/01/2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Chinh T về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Cáo trạng số: 49/CT-VKS-P2 ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Chinh T về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Chinh T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 9/2017 tại bến xe Phía Bắc, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Lương Chinh T gặp một người phụ nữ bán hàng rong không biết tên, địa chỉ, đeo khẩu trang, giới thiệu T mua súng tự chế với một người đàn ông với giá 1.500.000 đồng, trong súng có 05 viên đạn. T đồng ý. Sau khi mua được súng, T đón xe khách về nhà. Khi về nhà, T đã bắn thử 01 viên đạn, sau đó cất giấu khẩu súng và 04 viên đạn vào dưới giường ngủ của T, mỗi lần ra khỏi nhà thì T đều mang súng và đạn theo, mục đích để phòng thân. Vào giữa năm 2018, T sang thị trấn B, huyện B chơi và uống rượu cùng bạn bè (uống rượu ớc), hiện nay T không nhớ cụ thể những người đã uống rượu cùng. Trong lúc uống rượu, T thấy có 01 viên đạn K54 để trên bàn và đã lấy viên đạn cho vào túi mang về cất giấu.

Từ khoảng tháng 4/2020 Trọng thường xuyên đi làm phục vụ tại các quán hát Karaoke ở thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Những hôm đi làm về muộn,

T ở trọ tại số 43 khu phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tại phòng trọ còn có Dương Công Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Đinh Văn T, sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng và một số người khác (đều là nhân viên phục vụ các quán Karaoke, thuê trọ tại số 43 khu phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) ngủ trên gác xép. Còn T ngủ một mình một giường dưới tầng một. Ngày 13/01/2021 T đem theo khẩu súng và 05 viên đạn từ nhà đến phòng trọ, cất giấu dưới gối chỗ ngủ của T; khoảng 01 giờ ngày 15/01/2021 T đi uống rượu về phòng trọ thì bị Công an huyện Bắc Sơn kiểm tra, khám xét khẩn cấp và phát hiện dưới gối chỗ ngủ của T có 01 khẩu súng và 05 viên đạn. T khai là của T, Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã lập biên bản tạm giữ.

Đối với người phụ nữ và người đàn ông đã trao đổi, bán súng cho bị can Lương Chinh T tại bến xe phía Bắc, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn: Bị cáo T khai không biết họ tên, địa chỉ, không có số điện thoại nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Bị can Lương Chinh T khai đã dùng khẩu súng và số đạn mua được bán chỉ thiên 01 viên đạn; Trọng khai không có ai biết và cũng không nói cho ai biết. nên Cơ quan điều tra không có căn cứ chứng minh hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với Dương Công Đ, Đinh Văn T là những người ở chung phòng trọ với bị can Lương Chinh T. Bị can T không cho những người này biết việc T tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với vật chứng của vụ án là: 01 khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15cm, 01 viên đạn màu nâu, dài 3,5cm, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Chinh T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và đề nghị áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Chinh T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của hai bản án theo khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu 01 khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15cm, 01 viên đạn màu nâu, dài 3,5cm, tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định.

Đối với 04 viên đạn thể thao được chuyển cho Công an huyện Bắc Sơn quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 994/QĐ-XPVPHC ngày 02/6/2021, đã tịch thu xử lý theo thẩm quyền nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Chinh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Chính T không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Từ tháng 9/2017, Lương Chính T đã có hành vi cất giữ 01 khẩu súng ổ quay tự chế thuộc danh mục vũ khí quân dụng, đến năm 2018 T cất giữ 01 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 25mm là vũ khí quân dụng tại chỗ ở của bị cáo. Ngày 15/01/2021 Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, khám xét chỗ ở của Lương Chính T phát hiện và thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Chính T phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Chính T là nguy hiểm, đã xâm phạm vào quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội do vậy phải bị xử lý nghiêm minh trước Pháp luật.

[4] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 22/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở

thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Do hiện nay bị cáo đang chấp hành hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án số 03/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án thành hình phạt chung đối với bị cáo.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 31/3/2021, bị cáo Lương Chinh T không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; mục 6 Điều 1 Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP của Chính Phủ, tịch thu 01 khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15cm, 01 viên đạn màu nâu, dài 3,5cm, tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định vì vũ khí quân dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với 04 viên đạn thể thao được chuyển cho Công an huyện Bắc Sơn quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 994/QĐ-XPVPHC ngày 02/6/2021, đã tịch thu xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy là hơi thấp so với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự (khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự quy định khung hình phạt từ 01 năm đến 07 năm tù); mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng vào ngày 22/4/2021 bị cáo vừa bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bằng bản án số 03/2021/HS-ST ngày 22/4/2021, xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo thể gây ra hậu quả rất nguy hiểm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần quyết định mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo thì mới có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

[11] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[12] Bị cáo Lương Chinh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Chinh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Chinh T 02 (hai) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 03/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu 01 (một) khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15cm, 01 viên đạn màu nâu, dài 3,5cm, tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định.

- Đối 04 viên đạn thể thao được chuyển cho Công an huyện Bắc Sơn quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 994/QĐ-XPVPHC ngày 02/6/2021, đã tịch thu xử lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Chinh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Lương Chinh T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc